

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

Phòng phết SISA VENGSOUK

**NGHIÊN CỨU TÍNH ĐA DẠNG THỰC VẬT TRONG MỘT SỐ
QUẦN XÃ THỰC VẬT TẠI HAI XÃ KHE MO VÀ VĂN HÁN
THUỘC HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Chuyên ngành: Sinh thái học

Mã số: 60.42.01.60

LUẬN VĂN THẠC SĨ SINH HỌC

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Lê Ngọc Công

THÁI NGUYÊN - 2014

Lời cảm ơn

Trong suốt quá trình học tập và thực hiện đề tài luận văn thạc sĩ chuyên ngành Sinh thái học, tại khoa Sinh - KTNN Trường Đại học sư phạm - Đại học Thái Nguyên, tôi đã nhận được sự giúp đỡ của các thầy cô giáo, các đồng nghiệp, bạn bè và gia đình.

Trước tiên tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc nhất đến PGS.TS.Lê Ngọc Công - người thầy đã tận tình hướng dẫn, truyền đạt kiến thức và kinh nghiệm quý báu để em có thể hoàn thành được luận văn này.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến các thầy cô giáo khoa Sinh - KTNN, Ban Giám hiệu và các phòng chức năng của Trường Đại học sư phạm Thái Nguyên đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các lưu học sinh Lào chúng tôi trong quá trình học tập và nghiên cứu tại trường.

Tôi cũng xin trân trọng cảm ơn Trung tâm khí tượng thủy văn tỉnh Thái Nguyên, Chi cục thống kê tỉnh Thái Nguyên đã cung cấp số liệu tại khu vực nghiên cứu có liên quan đến đề tài.

Cuối cùng, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn tới toàn thể gia đình, bạn bè và đồng nghiệp đã luôn cổ vũ, động viên tôi trong suốt thời gian qua.

Trong quá trình thực hiện luận văn, do còn hạn chế về mặt thời gian, kinh phí, cũng như trình độ chuyên môn nên không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được những ý kiến quý báu của thầy cô giáo, các nhà khoa học, cùng bạn bè, đồng nghiệp.

Xin trân trọng cảm ơn.

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 8 năm 2014.

Tác giả

Phông phết SISAVENGSOUK

Lời cam đoan

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng cá nhân tôi. Các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Tác giả

Phông phét SISAVENGSOUK

MỤC LỤC

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu ii

<http://www.lrc-tnu.edu.vn/>

Lời cảm ơn	i
Lời cam đoan.....	..ii
Mục lục.....	iii
Danh mục các bảng.....	..vi
Danh mục các hình.....	vii
MỞ ĐẦU	1
1.Lý do chọn đề tài.....	1
2.Mục tiêu nghiên cứu.....	3
3.Phạm vi nghiên cứu.....	3
Chương 1. TỔNG QUAN TÀI LIỆU	4
1.1. Một số khái niệm.....	4
1.1.1 Khái niệm về thảm thực vật - Rừng.....	4
1.1.2 Đa dạng sinh học, đa dạng loài	4
1.2. Những nghiên cứu về thảm thực vật trên thế giới và Việt Nam.....	5
1.2.1. Những nghiên cứu về thảm thực vật trên thế giới	5
1.2.2. Những nghiên cứu về thảm thực vật ở Việt Nam	6
1.3. Những nghiên cứu về thành phần loài, thành phần dạng sống và cấu trúc của quần xã.....	8
1.3.1. Những nghiên cứu về thành phần loài	8
1.3.2. Những nghiên cứu về thành phần dạng sống.....	10
1.4. Cấu trúc của quần xã	11
1.4.1. Sự phân bố theo chiều thẳng đứng trong quần xã.....	12
1.4.2. Sự hình thành cấu trúc bên trong của quần xã	12
1.5. Những nghiên cứu về thảm thực vật, đa dạng thực vật ở tỉnh Thái Nguyên. .	15
Chương 2. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI CỦA VÙNG NGHIÊN CỨU	17
2.1.Khái quát điều kiện tự nhiên và kinh tế vùng nghiên cứu	17
2.1.1.Vị trí địa lý, ranh giới hành chính.....	17
2.1.3.Khí hậu	20

2.1.4. Đất đai	21
2.2. Điều kiện kinh tế xã hội	22
2.2.1. Dân cư.....	22
2.2.2. Dân tộc	23
2.3. Văn hoá, y tế và giáo dục.....	23
2.3.1. Văn hoá	23
2.3.2. Y tế.....	23
2.3.3. Giáo dục	23
3.3. Nhận xét và đánh giá chung về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội khu vực nghiên cứu	24
3.3.1. Những yếu tố thuận lợi.....	24
3.3.2. Những yếu tố khó khăn.....	24
Chương 3. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	25
3.1. Đối tượng nghiên cứu.....	25
3.2. Nội dung nghiên cứu	25
3.3. Các phương pháp nghiên cứu.....	26
3.3.1. Phương pháp thu thập số liệu	26
3.3.2. Phương pháp xác định mẫu thực vật.....	27
3.3.3. Phương pháp phân loại thảm thực vật.....	27
3.3.4. Phương pháp điều tra trong nhân dân	28
Chương 4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	29
4.1. Đa dạng về các kiểu thảm thực vật trong khu vực nghiên cứu.....	29
4.1.1. Thảm thực vật tự nhiên	29
4.1.2. Thảm rừng trồng	33
4.2. Đa dạng về hệ thực vật trong các quần xã	33
4.2.1. Đa dạng ở mức độ ngành	33
4.2.2. Đa dạng về mức độ Họ.....	35
4.2.3. Đa dạng về mức độ Chi.....	37

4.3. Đa dạng về hệ thực vật trong các trạng thái thảm thực vật.....	39
4.3.1. Đa dạng các họ, chi, loài trong các trạng thái thảm thực vật.....	39
4.3.2. Đa dạng về mức độ họ trong các trạng thái thảm thực vật tại KVNC.	40
4.3.3. Đa dạng về mức độ chi trong các trạng thái thảm thực vật	52
4.4. Đa dạng về cấu trúc hình thái (cấu trúc thẳng đứng) trong các quần xã.....	54
4.4.1. Thảm cây bụi.....	56
4.4.2. Rừng Keo tai tượng.....	56
4.4.3. Rừng Mỡ	56
4.4.4. Rừng Thông.....	57
4.5. Đa dạng về thành phần dạng sống	58
4.5.1. Đa dạng về thành phần dạng sống ở Thảm cây bụi	59
4.5.2. Đa dạng về thành phần dạng sống ở rừng Keo	60
4.5.3. Đa dạng về thành phần dạng sống ở rừng Mỡ	60
4.5.4. Đa dạng về thành phần dạng sống ở rừng Thông	61
4.6. Đa dạng về giá trị sử dụng của thực vật trong các quần xã	64
4.6.1. Nhóm loài cây làm Thuốc (T).....	66
4.6.2. Nhóm loài cây làm cảnh (Ca)	66
4.6.3. Nhóm loài cây làm thức ăn gia súc (Ags).....	67
4.6.4. Nhóm loài cây dùng xây dựng (Xay).....	67
4.6.5. Nhóm loài cây lấy nhựa (Nh).....	67
4.6.6. Nhóm loài cây lấy gỗ (G).....	67
4.6.7. Nhóm loài cây ăn được (Ă).....	68
4.6.8. Nhóm loài cây lấy tinh dầu (Td)	68
4.6.9. Nhóm loài cây làm đồ thủ công (Dtc).....	68
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	69
TÀI LIỆU THAM KHẢO	71
PHỤ LỤC:.....	94

DANH MỤC BẢNG

Bảng 4.1. Phân bố các (họ,chi,loài) trong các ngành thực vật tại khu vực nghiên cứu	34
Bảng 4.2. Các họ đa dạng nhất trong KVNC (Có 3 loài trở lên).....	36
Bảng 4.3. Các chi đa dạng nhất tại KVNC (Có từ 3 loài trở lên).....	38
Bảng 4.4. Số lượng, tỷ lệ % các họ, chi, loài trong các trạng thái thảm thực vật.....	39
Bảng 4.5. Những họ có từ 2 loài trở lên trong các trạng thái thảm thực vật.....	41
Bảng 4.6. Các họ giàu loài nhất trong các trạng thái thảm thực vật(có từ 4 loài trở lên)	51
Bảng 4.7. Các chi có từ 2 loài trở lên trong các trạng thái thảm thực vật ...	52
Bảng 4.8. Cấu trúc hình thái của các trạng thái thảm thực vật trong KVNC ..	55
Bảng 4.9. Thống kê tỷ lệ (%) số loài trong các dạng sống	58
Bảng 4.10. Dạng sống trong các quần xã thực vật tại KVNC	59
Bảng 4.11. Giá trị sử dụng của các loài thực vật tại KVNC.....	65

DANH MỤC CÁC HÌNH

Hình 2.1: Bản Đồ tỉnh Thái Nguyên.....	18
Hình 4.1: Tỷ lệ (%) các họ, chi, loài trong các ngành thực vật ở KVNC....	34
Hình 4.2: Tỷ lệ các họ, chi, loài trong các trạng thái thảm thực vật.....	39
Hình 4.3: Tỷ lệ % phân bố các dạng sống trong thảm Cây bụi	62
Hình 4.4: Tỷ lệ % phân bố các dạng sống ở rừng Keo.....	62
Hình 4.5: Tỷ lệ % phân bố các dạng sống ở rừng Mỡ.....	63
Hình 4.6: Tỷ lệ % phân bố các dạng sống ở rừng Thông	63
Hình 4.7: Tỷ lệ % phân bố các dạng sống trong các quần xã.....	64
Hình 4.8: Phân bố các nhóm giá trị sử dụng của thực vật trong KVNC	65

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Rừng là một bộ phận của cảnh quan địa lý, trong đó bao gồm một tổng thể các cây gỗ, cây bụi, cây cỏ, động vật và vi sinh vật. Trong quá trình phát triển của mình chúng có mối quan hệ sinh học và ảnh hưởng lẫn nhau và với hoàn cảnh bên ngoài (M.E Tcachenco 1952).

Rừng đóng vai trò hết sức quan trọng đối với con người. Rừng là lá phổi xanh khổng lồ điều hòa khí hậu, hạn chế thiên tai, bão lũ, là khâu quan trọng trong chu trình tuần hoàn vật chất của thiên nhiên, là nơi cư trú của nhiều loài động vật, là nơi cung cấp thức ăn cho động vật nói chung. Đặc biệt thảm thực vật rừng còn có vai trò rất quan trọng cung cấp nguồn nguyên liệu cho con người như: lấy gỗ xây dựng nhà cửa và các trang thiết bị nội thất, cho dầu béo, tinh dầu, làm thuốc, làm cảnh và nhiều giá trị sử dụng khác.

Liên Hợp Quốc (LHQ) đã tiến hành đánh giá toàn diện về hiện trạng rừng trên thế giới. Theo thống kê mỗi năm diện tích rừng bị chuyển đổi thành diện tích đất nông nghiệp và các mục đích sử dụng khác, hoặc bị mất do các nguyên nhân tự nhiên đã giảm từ 16 triệu hécta trong những năm 90 của thế kỷ trước xuống còn 13 triệu hécta. Diện tích rừng nguyên thủy toàn cầu với các hệ sinh thái đa dạng và phong phú nhất về các loài sinh vật, với khoảng 1,4 tỷ hécta, chiếm 36% tổng diện tích rừng toàn cầu, cũng giảm trung bình hàng năm hơn 40 triệu hécta, với tốc độ 0,4% mỗi năm. Khu vực Nam Mỹ bị mất rừng nguyên thủy lớn nhất, sau đó là châu Phi và châu Á.

Liên Hợp Quốc chỉ rõ các mối đe dọa khác đối với đa dạng sinh học rừng là do việc quản lý rừng không bền vững, biến đổi khí hậu, cháy rừng, thảm họa tự nhiên, dịch bệnh và do sự phá hoại của các loài côn trùng và các sinh vật xâm thực. LHQ còn cảnh báo hiện trạng sẵn bán vì mục tiêu thương mại do nhu cầu tiêu dùng ở các thành phố cũng đang đẩy nhiều loài vật hoang

đã tới nguy cơ tuyệt chủng trong tương lai. Tình trạng này sẽ trở nên tồi tệ hơn nếu các nước không thực hiện những biện pháp hiệu quả để ngăn chặn. LHQ kêu gọi các nước cần hành động mạnh mẽ nhằm bảo tồn hiệu quả và sử dụng bền vững đa dạng sinh học các diện tích rừng sản xuất, đặc biệt ở các khu rừng nhượng quyền sử dụng.

Tuy nhiên, LHQ cũng hoan nghênh các biện pháp đang được thực hiện ở nhiều nước nhằm bảo tồn đa dạng sinh học. Hiện diện tích rừng được khoanh vùng trở thành các khu bảo tồn đa dạng sinh học trên toàn cầu đã tăng hơn 95 triệu hécta kể từ năm 1990, trong đó hơn 46% được khoanh vùng trong thời kỳ 2000-2005. Hơn 460 triệu hécta, chiếm 12% tổng diện tích rừng nguyên thủy, đã được khoanh vùng để bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ đất và nguồn nước hoặc bảo tồn các di sản văn hoá. Các diện tích rừng được khoanh vùng thành khu bảo tồn đa dạng sinh học, công viên quốc gia, khu vực hoang dã... được bảo vệ bằng luật pháp.

Đất nước Việt Nam đang trên đà phát triển và hội nhập với quốc tế, quá trình đô thị hóa diễn ra một cách nhanh chóng, một diện tích đất rừng không nhỏ đã được sử dụng để xây dựng các công trình nhà cửa, xí nghiệp, đường xá, khu vui chơi... Bên cạnh đó nạn phá rừng làm rẫy, khai thác gỗ củi và các nguồn tài nguyên khác vẫn thường xuyên xảy ra, diện tích rừng ngày càng bị thu hẹp, nhiều loài sinh vật quý hiếm có nguy cơ bị tuyệt chủng, lâm tặc ngày càng lộng hành tàn phá thiên nhiên... Nếu không có các biện pháp ngăn chặn kịp thời thì trong những năm tới nguồn tài nguyên sẽ bị cạn kiệt hoàn toàn.

Khu vực nghiên cứu là hai xã Khe Mo và Văn Hán thuộc huyện Đồng Hỷ tỉnh Thái Nguyên. Đây là các địa phương có tiềm năng rừng và đất rừng khá lớn. Tuy nhiên hiện nay chưa có công trình nào nghiên cứu về tính đa dạng của các kiểu thảm thực vật, đa dạng về thành phần loài, dạng sống, cấu trúc hình thái và đa dạng về giá trị sử dụng của các loài thực vật.